TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 08 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 49/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm: 1985;

Căn cước công dân số: 017185002527;

- Bị đơn: Anh **Đinh Văn T**, sinh năm: 1986;

Cùng cư trú tại: Xóm Ong, xã Nam Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Căn cước công dân số: 017086001744;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình L hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Văn T thống nhất thuận tình L hôn.

2.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

- Về con chung: Chị H và anh T có 02 *(Hai)* con chung tên là Đinh Hương Thảo, sinh ngày 02/10/2004 và Đinh Kiều L, sinh ngày 05/05/2009, hiện cả hai sức khỏe bình thường. Cháu Đinh Hương Thiện đã thành niên, không có nhược điểm về tâm thần và thể chất. Cháu Đinh Kiều L không có nhược điểm về tâm thần và thể chất.

- Về nuôi con chung: Chị H và anh T thỏa thuận khi L hôn anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung *(Cháu L).*

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên chưa yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi L hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị H tự nguyện nộp toàn bộ: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí L hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002905 ngày 07/5/2024, chị H được nhận lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- UBND xã Nam Phong, H.Cao Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh